TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 251/2024/HSST
Ngày 12 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lường Thị Khuyển; bà Trần Thị Kim Xuân

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã*** tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 251/2024/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Ngọc O**, sinh năm 1996, tại huyện Mai S, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Mai Khg, xã Chiềng B, huyện Mai S, tỉnh Sơn La;

Nơi tạm trú: Bản Mường T, xã Mường L, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Đặng Ngọc O và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 20/7/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/3/2022; nhân thân: Ngày 05/10/2013 bị Công an phường Chiềng Sinh, Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản" bằng hình thức phạt tiền; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 ngày 11/5/2024, tổ công tác Công an xã Đứa Mòn và Công an xã Mường L, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Mường T, Mường L, Sông Mã kiểm tra, phát hiện bắt quả tang đối tượng Đặng Ngọc O SN 1996; Nơi thường trú: bản Mai Khoang, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi tạm trú: bản Mường T, xã Mường L, Sông Mã đang có hành cất giấu trái phép

chất ma tuý. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên phải Đặng Ngọc O đang mặc 01 gói Nilon màu xanh, bên trong có chứa 22 viên nén hình tròn màu hồng O khai nhận là Hồng phiến vừa đi mua được ở khu vực đầu cầu cứng bản Mường T về mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Ngày 12/5/2024, tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, Hội đồng mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định vật chứng, kết quả: Cân tịnh 22 viên nén hình tròn màu hồng nghi là Hồng phiến thu giữ của Đặng Ngọc O có tổng khối lượng 2,08 gam, đã sử dụng 02 viên có khối lượng 0,18 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu là O. Còn lại 20 viên có khối lượng 1,90 gam là vật chứng lưu kho ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định số 1075/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu ký hiệu **O** gửi giám định là ma tuý; loại **Methamphetamine**; khối lượng của mẫu gửi giám định là **0,18** gam.

- Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là **2,08** gam; loại **Methamphetamine**.

Quá trình điều tra bị cáo Đặng Ngọc O khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 16 giờ ngày 11/5/2024, Đặng Ngọc O từ chỗ ở đang tạm trú tại bản Mường T, Mường L, Sông Mã mang theo số tiền 500.000 đồng, đi bộ đến khu vực đầu cầu cứng thuộc bản Mường T, xã Mường L với mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực đầu cầu cứng thuộc bản Mường T, thì O gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên người dân tộc Thái không quen biết đang đứng ở ven đường 01 gói Nilon màu xanh bên trong có chứa 22 viên Hồng phiến với giá 500.000 đồng, mua bán xong O cất gói ma tuý để ở trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi bộ về chỗ ở tại bản Mường T. Khi đang trên đường về thì bị tổ công tác Công an xã Đứa Mòn và Công an xã Mường L đang làm nhiệm vụ kiểm tra, tổ công tác thấy O có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu O nếu có cất giấu đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vi phạm pháp luật thì mang ra giao nộp biết không thể trốn tránh được nên O đã lấy gói Hồng phiến vừa mua được cất giấu để trong túi quần ra giao nộp, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số 193/CT-VKSSM ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Đặng Ngọc O về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc O đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc O phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc O từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch thu để tiêu hủy 1,9 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Đặng Ngọc O không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cở sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 11/5/2024 bị cáo Đặng Ngọc O đã có hành vi tàng trữ 2,08 ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định

việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Đặng Ngọc O thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Thái, không rõ tên tuổi và địa chỉ là người đã bán ma tuý cho bị cáo ven đường tại khu vực cầu thuộc bản Mường T, xã Mường L, Sông Mã vào ngày 11/5/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 1,9 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu

đã bóc mở là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc O phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc O 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 1,90 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

(*các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0003657*).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 181/QĐ-VKS ngày 23/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 26 tháng 7 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Đặng Ngọc O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Văn Long